

Số: /2025/QĐ-UBND  
(DỰ THẢO)

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ và cách thức đánh giá, xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số .../TTr-SVHTTDL ngày ... tháng ... năm 2025; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số .... /BC-STP ngày .... tháng .... năm .... và ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ và cách thức đánh giá, xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với hộ gia đình; thôn, làng, tổ dân phố, khu phố (gọi chung là thôn, tổ dân phố); xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”**

1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 4. Cách thức đánh giá, xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”**

1. Đối với danh hiệu “Gia đình văn hóa”

a) Thang điểm tối đa làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”: 100 điểm.

b) Các gia đình thuộc thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, thôn thuộc xã an toàn khu, khu dân cư thuộc đặc khu: Đạt từ 80 điểm trở lên.

c) Các gia đình thuộc thôn, tổ dân phố các xã, phường còn lại: Đạt từ 90 điểm trở lên.

2. Đối với danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”

a) Thang điểm tối đa làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”: 100 điểm.

b) Các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các thôn thuộc xã an toàn khu, khu dân cư thuộc đặc khu: Đạt từ 80 điểm trở lên.

c) Các thôn, tổ dân phố thuộc các xã, phường còn lại: Đạt từ 90 điểm trở lên.

3. Đối với danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”

a) Thang điểm tối đa làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”: 100 điểm.

b) Các xã thuộc khu vực III, khu vực II thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, xã an toàn khu, đặc khu: Đạt từ 80 điểm trở lên.

c) Các xã, phường còn lại: Đạt từ 90 điểm trở lên.

**Điều 5: Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”

a) Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá” (Mẫu số 01);

b) Bản tổng hợp danh sách hộ gia đình đạt tiêu chuẩn và kết quả lấy ý kiến người dân (Mẫu số 02);

c) Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 03).

2. Hồ sơ xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”

a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 04);

b) Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 05);

c) Biên bản họp bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 06).

3. Hồ sơ xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”

a) Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” ” (Mẫu số 07);

b) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” (Mẫu số 08).

c) Biên bản họp xét danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” (Mẫu số 09).

4. Thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thực hiện theo Mẫu quy định tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này.

**Điều 6. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

1. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

a) Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố chủ trì, phối hợp với Trưởng ban Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức họp, đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn của từng hộ gia đình trong phạm vi quản lý.

b) Tổng hợp danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện đề nghị xét tặng và thông báo công khai trên bảng tin công cộng hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.

c) Hết thời hạn lấy ý kiến, lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Quyết định này, gửi đến Phòng Văn hóa - Xã hội tiếp nhận, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 10 của Phụ lục IV kèm theo Quyết định này).

2. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”

a) Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố gửi báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Phòng Văn hoá - Xã hội là cơ quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, thẩm tra thực tế; phối hợp, tổ chức họp xét thôn, tổ dân phố đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu; Ủy ban nhân dân cấp xã công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.

c) Phòng Văn hoá- Xã hội tổng hợp, lập hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu (Mẫu số 11 của phụ lục IV kèm theo Quyết định này ) và bằng chứng nhận “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

### 3. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”

a) Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp hồ sơ, trình Sở Nội vụ.

b) Sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Nội vụ (Ban Thi đua - khen thưởng) tham mưu Ủy ban nhân dân dân cùng cấp họp Hội đồng thi đua, khen thưởng để đánh giá, quyết định danh sách xã, phường, đặc khu đủ điều kiện để xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”; công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.

c) Sau khi tổng hợp ý kiến người dân, nếu không có ý kiến khác, Sở Nội vụ - Cơ quan Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh lập hồ sơ (bao gồm Tờ trình, báo cáo thành tích, biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tặng danh hiệu (Mẫu số 12 của phụ lục IV Quyết định này) và bằng chứng nhận “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”.

## **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

### 1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này, thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.

b) Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” theo quy định.

c) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng xét tặng các danh hiệu văn hoá gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” tại cơ sở.

d) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong xét tặng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## 2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh theo quy định.

## 3. Sở Tài chính

Tham mưu bố trí, giúp UBND tỉnh đảm bảo kinh phí để tổ chức thực hiện quy định này theo quy định của pháp luật hiện hành.

## 4. Báo và Phát thanh, truyền hình Quảng Ngãi

Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Quyết định này trên các phương tiện thông tin đại chúng để toàn thể Nhân dân được tiếp cận nội dung, thông tin để triển khai có hiệu quả.

## 5. Các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan thực hiện các tiêu chuẩn trong quá trình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp chỉ đạo và giám sát việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp hỗ trợ các đơn vị trực thuộc giám sát đánh giá các tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

## 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” tại địa phương.

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

8. Các nội dung khác về xét tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15, Nghị định 86/2023/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

9. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản mới ban hành.

### **Điều 8. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025 và thay thế Quyết định Số 42/2024/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của UBND tỉnh Kon Tum về ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn và xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Kon Tum (cũ) và Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định chi tiết tiêu chuẩn và cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (cũ).

### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ VHTTDL (b/c);
- Vụ Pháp chế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Quảng Ngãi;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



